

Bản án số: 39/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 20/5/2022

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2021/TLST - HNGĐ ngày 20/12/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 04/4/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đ Th Th H, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn T H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt .

2. *Bị đơn:* Anh Đ H S, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn T H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ngân hàng C huyện MH.

Ông Tr Gi H – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ng T Th – Phó giám đốc

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Qu Đ, huyện huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/12/2021 và bản tự khai ngày 22/3/2022 và tại phiên tòa chỉ Đ Th Th H trình bày chị kết hôn với anh Đ H S vào ngày 19/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Tr H, huyện M H, tỉnh Qu B trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống với gia đình nội ở H H, M H bước đầu hạnh phúc. Đến năm 2021 xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn và sống ly thân nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Con chung: Có 03 con chung là cháu Đ D B, sinh ngày 30/9/2008, cháu Đ B Ng, sinh ngày 13/02/2013 và cháu Đ N Th Tr, sinh ngày 19/5/2015. Nếu ly hôn chị H thỏa thuận giao cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng các con, chị H cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 800.000 đồng/tháng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Khoản vay chung: Vay nợ Ngân hàng C huyện MH số tiền 33.000.000 đồng ngày 11/10/2021, chị H và anh S mỗi người chịu trách nhiệm trả một nửa khoản vay.

Tại bản tự khai ngày 25/3/2022 đại diện ngân hàng C huyện MH là ông Ng Th trình bày chị H và anh S vay vốn chương trình hộ nghèo ngày 11/10/2021 số tiền là 33.000.000 đồng theo khế vay số 6600000721405192, hạn trả nợ đến ngày 11/10/2026. Đến ngày 25/3/2022 còn nợ gốc và lãi là 33.323.000 đồng , nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị H và anh S có trách nhiệm trả nợ.

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng chị H có mặt, anh S vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 25/3/2022 Tòa án đã tiến hành xác minh kết quả anh S có hộ khẩu ở thôn T H, xã H H, huyện M H và đang sinh sống tại địa phương. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 21/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã hoãn phiên tòa do anh S vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đ Th Th H ly hôn anh Đ H S.

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu Đ D B, sinh ngày 30/9/2008, cháu Đ B Ng, sinh ngày 13/02/2013 và cháu Đ N Th Tr, sinh ngày 19/5/2015 cho anh Đ H S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Đ Th Th H cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 800.000 đồng/tháng.

Buộc chị Đ Th Th H và anh Đ H S có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH số tiền 33.000.000 đồng, cụ thể phần của mỗi người là 16.500.000 đồng và lãi phát sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ Th Th H kết hôn với anh Đ H S tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Tr H. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị H về nhà ngoại ở và vợ chồng ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị H là có cơ sở vì không có biện pháp dàn xếp mâu thuẫn gia đình.

Vì vậy cần áp dụng Điều 227, Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Đ Th Th H ly hôn vắng mặt anh Đ H S.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Đ D B, sinh ngày 30/9/2008, cháu Đ B Ng, sinh ngày 13/02/2013 và cháu Đ N Th Tr, sinh ngày 19/5/2015. Hiện tại các cháu có nguyện vọng ở cùng nhau không chia tách nhưng không thể hiện ở với mẹ hoặc bố. Chị Đ Th Th H nhất trí để các con ở với nhau tại gia đình nội với anh S là phù hợp với điều kiện học hành của các cháu và chị có nghĩa vụ cấp dưỡng và chăm sóc các con. Vì vậy cần áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình giao 03 cháu Đ D B, Đ B Ng, Đ N Th Tr cho anh Đ H S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Đ Th Th H có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi cháu 800.000 đồng. Tổng cộng một tháng là 2.400.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2022 đến khi các con tròn 18 tuổi.

[3] Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Khoản vay chung: Căn cứ điều 37 luật Hôn nhân và gia đình buộc chị Đ Th Th H và anh Đ H S có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH theo khế ước vay số 6600000721405192 ngày 11/10/2021 đến kỳ ngày 25/3/2022 cả gốc và lãi số tiền 33.323.000 đồng. Yêu cầu của chị H chia đôi số nợ là có cơ sở cần chấp nhận, buộc chị Đ Th Th H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH số tiền 16.661.500 đồng. Buộc anh Đ H S có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH số tiền 16.661.500 đồng và lãi phát sinh theo khế vay đến khi trả hết nợ.

[5] Án phí: Chị Đ Th Th H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Đ Th Th H ly hôn vắng mặt anh Đ H S.

2. Về con chung: Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu Đ D B, sinh ngày 30/9/2008, cháu Đ B Ng, sinh ngày 13/02/2013 và cháu Đ N Th Tr, sinh ngày 19/5/2015 cho anh Đinh Hồng Soan trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị Đ Th Th H có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 800.000 đồng cho 01 cháu, tổng cộng tiền cấp dưỡng mỗi tháng là 2.400.000 đồng cho 03 cháu kể từ tháng 6/2022 đến khi các con tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về nợ chung: Áp dụng điều 33, 37 luật hôn nhân và gia đình xử chị Đ Th Th H và anh Đ H S có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH theo khế vay số 6600000721405192 ngày 11/10/2021 số tiền gốc và lãi là 33.323.000 đồng cụ thể theo phần: Chị Đ Th Th H có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH số tiền 16.661.500 đồng và lãi phát sinh theo khế vay 6600000721405192 ngày 11/10/2021. Anh Đ H S có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng C huyện MH số tiền 16.661.500 đồng và lãi phát sinh theo khế vay 6600000721405192 ngày 11/10/2021.

4. Án phí: Chị Đ Th Th H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Hiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 0000528 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Chị Đ Th Th H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Tr H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

